

Một số giải pháp đề xuất nhằm phát huy vai trò của cố vấn học tập trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngoại thương

Nguyễn Thị Thu Trang¹

Lê Thái Phong²

Tóm tắt

Đào tạo theo hệ thống tín chỉ đang được áp dụng rộng rãi tại các Trường Đại học ở Việt Nam bởi ưu điểm nổi trội của phương thức này là tạo ra một học chế mềm dẻo, lấy sinh viên làm trung tâm, nâng cao tính chủ động của người học... Tuy nhiên, việc áp dụng học chế tín chỉ vào đào tạo làm nảy sinh một loạt vấn đề quản lý liên quan đến toàn bộ quá trình đào tạo, trong đó vai trò của cố vấn học tập trong công tác quản lý sinh viên chưa thực sự phát huy là một trong những hạn chế tại các Trường Đại học hiện nay. Bài viết này đề cập tới thực trạng vai trò của cố vấn học tập tại Trường Đại học Ngoại thương. Thông qua việc học hỏi kinh nghiệm công tác cố vấn học tập của một số trường đại học ở Hà Nội, nhóm tác giả đưa ra một số đề xuất cho nhà trường để phát huy tối đa vai trò của cố vấn học tập.

Từ khoá: cố vấn học tập, giáo viên chủ nhiệm, vai trò, kinh nghiệm

Abstract:

The deployment of credit system brings several issues related to the process management including defining roles of academic advisers in students supervisions, which is one of the weakness in many universities. This article discuss about current state of the roles of academic advisers at the University of Foreign Trade. Through case studies of performance improvement of academic advisers in some other universities in Hanoi, the authors propose some recommendations to the FTU management.

Key words: adviser, role, experience

1. Khái niệm, vai trò cố vấn học tập (CVHT)

Tại các Trường Đại học, Cao đẳng, Học viện tại Việt Nam, đào tạo theo hệ thống tín chỉ đã trở thành quy định bắt buộc của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong quá trình học, sinh viên phải chủ động trong việc lựa chọn ngành, chuyên ngành và môn học. Ngoài ra, sinh viên còn phải xây dựng kế hoạch học tập cho cả quá trình đào tạo cũng như từng năm học, kỳ học. Để hỗ trợ sinh viên có thể thực hiện quyền tự chủ của mình một cách hiệu quả nhất, một khâu quan trọng trong quy trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ là bộ phận cố vấn học tập.

¹ Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Ngoại thương, Email: trangntt@ftu.edu.vn

² Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Ngoại thương, Email: lethai phong@gmail.com

Vậy khái niệm cố vấn học tập được hiểu như thế nào cho phù hợp? Cố vấn học tập là một khái niệm mới, là một chức danh trong quá trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo, chất lượng đầu ra của sinh viên thông qua việc tư vấn, quản lý sinh viên trong quá trình đào tạo. Có thể hiểu, cố vấn học tập là người tư vấn hỗ trợ sinh viên phát huy tối đa khả năng học tập, rèn luyện và nghiên cứu khoa học, lựa chọn đăng ký học phần phù hợp để đáp ứng mục tiêu tốt nghiệp và khả năng tìm được việc làm sau khi ra trường, theo dõi quá trình học tập, rèn luyện của sinh viên nhằm giúp sinh viên điều chỉnh kịp thời hoặc đưa ra sự lựa chọn đúng trong quá trình học tập, đồng thời quản lý, hướng dẫn và chỉ đạo lớp được phân công phụ trách.

Vai trò của CVHT trong quá trình quản lý sinh viên:

- Là cầu nối trung gian giữa cơ sở đào tạo, gia đình, sinh viên và thị trường lao động.
- Là chuyên gia tư vấn cho sinh viên điều chỉnh kế hoạch học tập cá nhân phù hợp với yêu cầu của chuyên ngành đào tạo, với năng lực, điều kiện kinh tế của sinh viên. Giúp sinh viên thực hiện tốt các Quy chế của Bộ Giáo dục và Nhà trường.
- Hướng dẫn sinh viên về phương pháp học tập và nghiên cứu khoa học, khuyến khích, tạo điều kiện cho sinh viên tham gia các hoạt động của Trường, tư vấn giải quyết các thắc mắc, khó khăn của sinh viên trong quá trình học tập.
- Là người định hướng nghề nghiệp cho sinh viên chuyên ngành.
- Là người đồng hành cùng sinh viên tổ chức họp lớp theo quy định, đánh giá rèn luyện, xếp loại sinh viên học tập theo học kỳ...
- Là trợ thủ đắc lực giúp lãnh đạo các cấp tại cơ sở đào tạo đưa ra các giải pháp phù hợp để cải thiện chất lượng đào tạo, chất lượng đầu ra của sinh viên.

2. Kinh nghiệm tổ chức công tác CVHT tại một số trường đại học ở Hà Nội

2.1 Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

Trường Đại học KTQD đã xây dựng hệ thống CVHT bao gồm 2 bộ phận:

- *Cố vấn học tập chuyên trách* (trực thuộc Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục). CVHT chuyên trách sẽ hỗ trợ các hoạt động liên quan đến quản lý sinh viên cho các cố vấn học tập kiêm nhiệm.
- *Cố vấn học tập kiêm nhiệm* (thuộc các khoa, viện, trung tâm có đào tạo sinh viên chuyên ngành). Số lớp phân công làm CVHT kiêm nhiệm của các Khoa phổ biến ở mức 2 lớp/CVHT kiêm nhiệm.

Ngoài các vai trò chính của một CVHT theo quy định, một CVHT kiêm nhiệm tại Trường Đại học KTQD còn có nhiệm vụ:

- Phối hợp với Phòng Khảo thí và ĐBCL giáo dục, Phòng Quản lý Đào tạo, Phòng Công tác Chính trị và Quản lý sinh viên, Trợ lý Khoa/Viện trong việc quản lý, giải quyết các thủ tục

liên quan đến đăng ký học phần, chế độ chính sách, khen thưởng, kỷ luật và đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên một cách toàn diện và chính xác.

- Phối hợp cùng Đoàn thanh niên phát động, triển khai thực hiện phong trào NCKH sinh viên. Có quyền yêu cầu làm việc đột xuất với ban cán sự lớp hoặc tổ chức họp lớp để giải quyết các công việc theo yêu cầu của Trường, Khoa.

- Làm việc định kỳ với ban cán sự lớp và BCH Chi đoàn, họp sinh hoạt lớp 1 học kỳ 1 lần phổ biến, trao đổi các nội dung của nhà trường, bình xét thi đua, nắm bắt tình hình chấp hành quy định về học tập và rèn luyện...

2.2 Học viện Ngân hàng

Học viện Ngân hàng triển khai đào tạo theo hệ thống tín chỉ từ năm học 2008-2009. Ngay khi bắt đầu triển khai chuyển đổi mô hình đào tạo, Ban Giám đốc HVNH đã có chỉ đạo quyết liệt với công tác quản lý sinh viên, đó là:

- Bãi bỏ việc quản lý theo Khoa, không có đội ngũ giáo viên chủ nhiệm, thành lập *Phòng Quản lý người học*. Ngoài việc thực hiện các nội dung của Công tác HSSV còn thực hiện quản lý sinh viên toàn học viện. Làm đầu mối tiếp nhận, xử lý và giải quyết các vấn đề có liên quan đến sinh viên. Thực hiện công tác cố vấn học tập và công tác hướng nghiệp cho sinh viên.

- Thành lập *Ban cố vấn* gồm các thành viên là lãnh đạo các Khoa, Bộ môn và một số giảng viên có kinh nghiệm.

- Thành lập *Câu lạc bộ Cố vấn học tập (ACC)* và *Câu lạc bộ Hướng nghiệp* (tháng 12/2015) gồm các sinh viên trực thuộc Phòng Quản lý người học, đây là những sinh viên có học lực giỏi trở lên, tích cực tham gia các hoạt động phong trào, đặc biệt là công tác đoàn, có năng lực và nhiệt tình trong công tác cố vấn học tập...Hàng ngày các thành viên ACC được bố trí 1 bàn trực tại Phòng Quản lý người học để giải quyết những thắc mắc trực tiếp của sinh viên. Ngoài ra để giải quyết các công việc online, ACC có ban truyền thông trực tiếp đăng thông tin và tiếp nhận thông tin phản hồi của sinh viên online, trực tiếp trả lời hoặc phối hợp với các đơn vị chức năng trong Học viện để trả lời và giải đáp thắc mắc cho sinh viên.

- Ban hành các quy định, các văn bản hướng dẫn thực hiện về công tác Cố vấn học tập.

Nhiệm vụ của CVHT gồm 2 mảng công việc:

- Tư vấn, trợ giúp sinh viên trong học tập, NCKH, định hướng nghề nghiệp.

- Cố vấn đặc biệt cho sinh viên: hàng năm, số lượng sinh viên bị cảnh báo kết quả học tập của HVNH khoảng 400 sinh viên. Trong đó mỗi năm có khoảng 30 sinh viên bị buộc thôi học vì lý do học lực. Đây là đối tượng cần tập trung cố vấn, hỗ trợ. Sau mỗi học kỳ, Phòng Quản lý người học phối hợp với ACC và gia đình những sinh viên này, tổ chức gặp mặt sinh

viên để trao đổi, chia sẻ, tìm hiểu nguyên nhân cụ thể và hỗ trợ sinh viên trong các kỳ tiếp theo.

Căn cứ vào tính chất của các nội dung cố vấn, việc cố vấn được triển khai qua 2 kênh: Trực tiếp (qua tuần sinh hoạt công dân đầu khoá, các buổi sinh hoạt lớp định kỳ...qua tiếp xúc trực tiếp với từng nhóm, từng cá nhân) và gián tiếp (qua internet/facebook/fanpage, qua điện thoại).

2.3 Trường Đại học dân lập Phương Đông

Tại trường ĐHDL Phương Đông, CVHT được giao cho các *giảng viên chuyên ngành*, giảng viên thuộc ngành nào sẽ làm CVHT của ngành đó. Tùy theo số lượng sinh viên và giảng viên trong một ngành để phân chia người đảm trách. Các CVHT sẽ đồng hành cùng sinh viên mà mình được giao nhiệm vụ cố vấn từ năm thứ nhất đến năm cuối cùng và chỉ thay đổi trong những trường hợp đặc biệt như nghỉ việc tạm thời hoặc nghỉ việc chính thức. Việc phân công CVHT được giao cho trưởng các khoa chuyên ngành thực hiện.

Nhà trường quy định rõ nhiệm vụ của CVHT phụ trách sinh viên theo từng năm học:

- Nhiệm vụ của CVHT đối với sinh viên *năm thứ nhất*: giới thiệu khung chương trình đào tạo, hướng dẫn lập kế hoạch học tập (CVHT có thể giới thiệu một vài Kế hoạch học tập toàn khoá tiêu biểu để sinh viên làm mẫu), hướng dẫn cách đăng ký học phần tín chỉ phù hợp; thành lập ban cán sự lớp; phổ biến các quy tắc, quy định về quản lý hành chính của nhà trường, về yêu cầu kết quả học tập và công tác đánh giá điểm rèn luyện, nhấn mạnh những ảnh hưởng của điểm rèn luyện đến kết quả học tập chung và xét chọn học bổng; tìm hiểu, nắm rõ sơ yếu lý lịch của từng sinh viên bằng việc thu thập bảng hỏi thông tin phù hợp với bản SYLL này, CVHT có thể tương tác với gia đình của sinh viên, kịp thời giúp đỡ sinh viên trong học tập cũng như giải quyết các vấn đề phát sinh khác.
- Nhiệm vụ của CVHT đối với sinh viên *năm thứ hai, ba*: tư vấn học tập – NCKH; tư vấn kỹ năng giao tiếp; giúp sinh viên tiếp cận với các nhà tuyển dụng, các tổ chức, doanh nghiệp.
- Nhiệm vụ của CVHT đối với sinh viên *năm cuối*: tư vấn hướng nghiệp và việc làm, hướng dẫn sinh viên làm chuyên đề, khoá luận tốt nghiệp.

Các điều kiện đảm bảo cho CVHT làm việc:

- Mọi quan hệ giữa CVHT với các Bộ môn, Khoa, Phòng, đoàn thể chặt chẽ, có sự phối hợp tích cực giữa các phòng ban chức năng.
- Nhà trường đáp ứng một số trang thiết bị thông thường về văn phòng phẩm, thông tin liên lạc để CVHT có thể thực hiện công việc dễ dàng theo hướng từng bước hiện đại hoá. Trong trường hợp cần tiếp xúc tập thể, nhà trường bố trí các phòng họp, hội trường.
- Các chế độ chính sách cho công tác CVHT: mỗi CVHT (1-2 lớp) được giảm trừ 20% giờ chuẩn theo quy định. Nếu là CVHT từ 3 lớp trở lên sẽ được giảm trừ thêm 10%.

2.4 Học viện Chính sách và Phát triển

Sau 5 năm chuyển đổi hình thức đào tạo theo hệ thống tín chỉ, học viện CSVPT có Ban cố vấn học tập tham mưu về tổ chức bộ máy CVHT và tổ chức các chương trình bồi dưỡng cho các CVHT. Ngoài ra, Học viện đã xây dựng được Hệ thống cố vấn học tập, đội ngũ hiện nay gần 30 CVHT hầu hết là giảng viên chuyên ngành, trẻ, tâm huyết, thực hiện hoạt động CVHT cho gần 2.000 sinh viên ở 43 lớp chuyên ngành. Để phát huy vai trò của CVHT, Nhà trường đã ứng dụng phần mềm quản lý đào tạo hỗ trợ công tác CVHT, giúp các CVHT có thể sát sao nắm bắt được tình hình sinh viên của lớp mình.

- Về theo dõi kết quả học tập của sinh viên: CVHT khi đăng nhập vào phần mềm này có thể biết điểm học phần, điểm tích lũy, tình trạng thanh toán học phí của từng sinh viên hoặc của cả lớp trên màn hình kết quả.
- Về quản lý sinh viên: Phần mềm giúp quản lý điểm rèn luyện của sinh viên và phân loại được sinh viên theo các thứ hạng đánh giá. Tuy vậy, phần mềm chưa tích hợp được nội dung liên quan tới ngày công tác xã hội của sinh viên, phong trào tham gia các hoạt động đoàn thể.
- Về theo dõi thanh toán học phí của sinh viên: Phần mềm giúp CVHT theo dõi được việc đóng học phí của sinh viên, phần chưa thanh toán, phần phải nộp trong kỳ... từ đó các CVHT sẽ đôn đốc, tìm hiểu các trường hợp nợ nhiều học phí.

Để phát huy vai trò của CVHT, Học viện đã có các chính sách liên quan tới phụ cấp và chế độ đối với CVHT. Đối với CVHT là giảng viên sẽ được giảm giờ giảng 20%, giảm giờ NCKH 15% theo định mức. Ngoài ra, mỗi CVHT được phụ cấp 100.000 đồng/tháng/lớp đối với các lớp đại trà, 150.000 đồng/tháng/lớp đối với lớp chuyên ngành CLC.

* Qua việc nghiên cứu kinh nghiệm phát huy vai trò của CVHT của các trường, có thể thấy công tác CVHT được các trường chú trọng và đạt hiệu quả cao, mối liên hệ giữa sinh viên và CVHT/nhà trường khá chặt chẽ. Mỗi trường đã có những phương thức riêng để nâng cao vai trò của CVHT của mình, nhóm tác giả tổng hợp những bài học kinh nghiệm mà Trường Đại học Ngoại thương có thể áp dụng như sau:

- Ứng dụng CNTT hỗ trợ công tác CVHT về việc cập nhật các thông tin của nhà trường, của sinh viên;
- Thành lập các Ban/Tổ tư vấn/ CLB CVHT chuyên trách để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của CVHT;
- Quy định cụ thể nhiệm vụ của mỗi CVHT đối với sinh viên theo từng năm học. Bên cạnh đó, nhà trường tăng cường những chế độ chính sách (giảm giờ giảng, NCKH...) hỗ trợ cho công tác CVHT;
- Phổ biến rộng rãi vai trò của CVHT tới sinh viên.

3. Thực trạng công tác của CVHT tại Trường Đại học Ngoại thương

Trường Đại học Ngoại thương đã áp dụng đào tạo theo hệ thống tín chỉ từ năm 2009, Nhà trường cũng đã có những quy định về công tác cố vấn học tập của trường. Theo Điều 9 trong Quy định về đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngoại thương thì “*Giáo viên chủ nhiệm lớp đồng thời đảm nhiệm vai trò cố vấn học tập cho sinh viên trong lớp về đào tạo như giúp đỡ sinh viên lập kế hoạch học tập trong từng học kỳ và kế hoạch cho toàn khóa học, tổ chức các hoạt động của lớp sinh viên*”. Ở đây, nhóm tác giả sẽ nghiên cứu thực trạng hoạt động và vai trò của GVCN/CVHT tại Trường Đại học Ngoại thương, cơ sở Hà Nội.

* *Thống kê số lượng GVCN (CVHT) tại các khoa chuyên ngành*

Bảng 1: Số lượng GVCN năm học 2016-2017 tại các Khoa chuyên ngành (cơ sở Hà Nội)

STT	Khoa chuyên ngành	Số lượng GVCN	Số lượng lớp tối đa 1 giáo viên chủ nhiệm phụ trách
1	Khoa Kinh tế và KDQT	44	5
2	Khoa Tài chính Ngân hàng	16	4
3	Khoa Quản trị Kinh doanh	20	3
4	Khoa Luật	4	2
5	Khoa Tiếng Trung TM	9	1
6	Khoa Tiếng Nhật Thương mại	11	2
7	Khoa Tiếng Pháp TM	4	2
8	Khoa Kinh tế Quốc tế	13	4
9	Khoa Tiếng Anh Thương mại	13	2
10	Khoa Kế toán – Kiểm toán	5	1
	Tổng số GVCN	117	

(Nguồn: Tác giả tổng hợp, 2016)

Nhìn chung, số lượng GVCN lớp của trường ổn định qua các năm do không có sự đột biến tăng giảm số lượng sinh viên tuyển sinh. Trong các khoa chuyên ngành: Khoa Kinh tế và Kinh doanh quốc tế có số lượng SV/1GVCN là cao nhất (số lượng lớp tối đa/1GVCN cũng nhiều nhất trường), đến Khoa Quản trị Kinh doanh và Khoa Tài chính Ngân hàng, các khoa ngôn ngữ do số lượng sinh viên ít nên thường duy trì mỗi khoá sẽ do 1 GVCN phụ trách. Các Khoa còn lại phổ biến ở mức 1 GV sẽ chủ nhiệm từ 1 đến 2 lớp sinh viên.

- Chính sách hỗ trợ của trường dành cho GVCN lớp: giảm 5% giờ giảng /1 lớp nhỏ (35-40sv) phụ trách.

* *Thuận lợi trong công tác GVCN tại Trường Đại học Ngoại thương*

- GVCN phần lớn là những giảng viên trẻ, yêu nghề, tâm huyết với trường, hiểu và gần gũi với sinh viên. Nhiều GVCN cũng từng là sinh viên của trường nên hiểu rõ những gì sinh viên cần hỗ trợ trong học tập.

- Quy mô lớp phụ trách của mỗi GVCN phần lớn ở mức hợp lý (1-2 lớp nhỏ), không gây quá tải cho GVCN.

** Một số hạn chế trong công tác GVCN tại Trường Đại học Ngoại thương*

Trong khoảng thời gian từ tháng 8 đến tháng 10/2016, nhóm tác giả đã tiến hành phỏng vấn được 31 GVCN của các Khoa chuyên ngành tại cơ sở Hà Nội (mỗi cuộc phỏng vấn thực hiện trong khoảng thời gian từ 15 đến 20 phút) về công tác GVCN, trong đó mỗi khoa chuyên ngành có từ 2 đến 3 GVCN tham gia phỏng vấn, 2 khoa có số lượng GVCN tham gia phỏng vấn nhiều nhất là Khoa Quản trị Kinh doanh (8 GVCN) và Khoa Kinh tế và Kinh doanh quốc tế (6 GVCN)

Bảng 2: Các câu hỏi chính sử dụng phỏng vấn GVCN của các Khoa chuyên ngành cơ sở Hà Nội

STT	Câu hỏi phỏng vấn GVCN
1	Thầy/Cô hiện nay đang chủ nhiệm mấy lớp? Là sinh viên năm thứ mấy?
2	Thầy/Cô có nắm rõ được nhiệm vụ, vai trò chủ nhiệm lớp của mình không?
3	Đầu mỗi năm học, Thầy/Cô có lên kế hoạch chi tiết công tác chủ nhiệm lớp của mình không?
4	Thầy/Cô có thường xuyên tổ chức các buổi họp gặp sinh viên lớp mình chủ nhiệm không? Tần suất như thế nào?
5	Thầy/Cô có hỗ trợ sinh viên lên kế hoạch học tập từng kỳ/toàn khoá không?
6	Sinh viên có thường xuyên chủ động gặp Thầy/Cô không?
7	Thầy/Cô có nắm được các thông tin cụ thể về sinh viên của mình không (về việc nộp học phí, kết quả học tập từng kỳ, hoàn cảnh gia đình...)?
8	Sau khi sinh viên ra trường, Thầy/Cô có cập nhật/thống kê được thông tin về việc làm của sinh viên lớp mình chủ nhiệm không? Lý do?
9	Trong quá trình thực hiện công tác chủ nhiệm lớp của mình, Thầy/Cô có gặp khó khăn gì không? Thầy/Cô có đề xuất gì đối với Khoa, Nhà trường để phát huy vai trò GVCN của mình?

Qua việc tổng hợp các câu trả lời của các Thầy/Cô GVCN tham gia phỏng vấn, nhóm tác giả đưa ra các nhận định về hạn chế trong công tác GVCN tại Trường Đại học Ngoại thương như sau:

a) Về phía GVCN:

- Có một số GVCN chưa thực hiện tốt vai trò của mình, công tác GVCN chỉ dừng lại ở việc đánh giá rèn luyện cho sinh viên và thông báo các hoạt động của Khoa, chưa sát sao nắm bắt tình hình của sinh viên, chưa giải đáp, hướng dẫn cụ thể thắc mắc của sinh viên. Tổng hợp kết quả khảo sát cho thấy 87,1% (27/31) GVCN không nắm rõ được tình hình cụ thể của mỗi sinh viên về việc nộp học phí muộn hay nằm trong diện cảnh báo về kết quả học tập để tư vấn kịp thời từng kỳ học. Bên cạnh đó, có những lớp số lượng sinh viên lớn (1 khối gồm 3-4 lớp nhỏ, từ 100 - 130 sinh viên) nên có một số GVCN cũng không sát sao được tình hình tất cả sinh viên của mình, ví dụ như ở khoa Kinh tế và Kinh doanh quốc tế có GVCN phụ trách 2 khối sinh viên (gồm 6 lớp).

- Ở câu hỏi số 9, tất cả GVCN cho biết các Thầy/Cô đều có những khó khăn trong việc chủ động hỗ trợ sinh viên do mình phụ trách bởi đều là giảng viên nên gặp nhiều áp lực về công tác chuyên môn, công tác NCKH, về thời gian... Ngoài ra, việc sắp xếp tổ chức buổi họp lớp khá khó khăn do mỗi sinh viên có một kế hoạch học tập và thời khoá biểu riêng, việc nắm bắt thông tin những sinh viên tự ý bỏ học là rất khó đặc biệt đối với những GVCN không giảng dạy cho chính lớp sinh viên mình cố vấn. Và ngay bản thân sinh viên cũng không đến gặp GVCN để chia sẻ các vướng mắc với GVCN của mình.

- Có những GVCN còn chưa cập nhật, nắm vững các quy định, quy chế, chương trình đào tạo chuyên ngành nên gặp khó khăn trong việc tư vấn cũng như giải đáp thắc mắc cho sinh viên, đặc biệt trong những trường hợp sinh viên chuyển xuống khoá dưới hoặc lùi thời gian đào tạo, vì vậy hiệu quả tư vấn cho sinh viên còn hạn chế.

b) Về phía sinh viên:

- Phần lớn sinh viên tiếp cận thông tin để giải quyết các vấn đề của mình thông qua các kênh như bạn bè, người nhà, diễn đàn...

- Sinh viên chưa thực sự chủ động, nỗ lực trong việc học tập, đặc biệt sinh viên năm thứ nhất. Điều này dẫn đến một bộ phận sinh viên có điểm tích lũy thấp, rơi vào tình trạng cảnh báo kết quả học tập, buộc thôi học.

- Với tâm lý e ngại tiếp cận trao đổi, chia sẻ các vấn đề vướng mắc với GVCN nên sinh viên ít khi liên hệ với GVCN nhờ tư vấn.

c) Về phía Khoa, Nhà trường:

- Những trường hợp thay đổi GVCN (do GVCN nghỉ thai sản, đi nước ngoài...) tại các khoa chuyên ngành của trường tạo sự lúng túng cho sinh viên và khó khăn trong quản lý cho GVCN mới.

- Nhà trường chưa có quy định riêng, cụ thể về công tác của GVCN/CVHT.

4. Một số đề xuất nhằm phát huy vai trò của CVHT tại Trường Đại học Ngoại thương

Xuất phát từ những bất cập nêu trên, nhóm tác giả xin đề xuất một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, Nhà trường cần giao cho các Phòng chức năng xây dựng bộ công cụ hỗ trợ triển khai và phát triển công tác CVHT. *Bộ công cụ* có thể bao gồm các tài liệu như sau:

- Sổ tay/ cẩm nang CVHT (quy định về công tác CVHT, quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm, năng lực, phẩm chất của CVHT, thông tin cơ bản về Trường, ngành đào tạo, thông tin về quy chế...).
- Sổ họp và sổ ghi biên bản dành cho CVHT (ghi chép những phản hồi của sinh viên, các buổi làm việc với cá nhân từng sinh viên).
- Cổng thông tin hoặc Forum trên website của Trường dành riêng cho hoạt động của CVHT (những câu hỏi thường gặp của sinh viên, các biểu mẫu, các thông tin hoạt động NCKH, các đường link tư vấn hỗ trợ về Hội sinh viên...).
- Các biểu mẫu cho CVHT hỗ trợ, tư vấn cho sinh viên (bao gồm phiếu đề nghị bảo lưu, thôi học, phiếu đề nghị đăng ký rút bớt học phần...).
- Các tài liệu tập huấn về CVHT (tham khảo tại các Trường Đại học trong và ngoài nước về đào tạo tín chỉ, về kỹ năng tư vấn, giao tiếp với sinh viên, kỹ năng thuyết phục, kỹ năng phỏng vấn – trao đổi...).
- Các tài liệu hướng nghiệp cho sinh viên (xây dựng mối quan hệ, các vấn đề xã hội về thị trường lao động, môi trường làm việc, cơ hội thăng tiến...).

Thứ hai, Nhà trường tổ chức các khoá tập huấn cho GVCN/CVHT hàng năm. Có quy định rõ ràng về thời gian làm việc cùng sinh viên của CVHT, ví dụ tối thiểu 1-2 tiết/1kỳ hoặc CVHT phải trực ở khoa 1 lần/tuần/tháng để tiếp sinh viên lớp mình phụ trách.

Thứ ba, xây dựng các tiêu chí cụ thể đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của CVHT. Nhà trường có thể tiến hành lấy thêm ý kiến của sinh viên đối với công tác CVHT để có thể tham khảo các tiêu chí đánh giá. Nhà trường cần có những khen thưởng hàng năm đối với những CVHT thực hiện tốt vai trò của mình để có thể tạo động lực cho các CVHT khác.

Thứ tư, nên thành lập một Ban cố vấn CVHT của Trường (bao gồm một số lãnh đạo, chuyên viên các Phòng ban chức năng, giảng viên các Khoa, sinh viên..), có thể phụ trách chung sinh viên toàn trường hoặc là một bộ phận chức năng hỗ trợ các CVHT của các Khoa chuyên ngành thực hiện tốt vai trò của một CVHT.

Thứ năm, phổ biến vai trò của CVHT tới sinh viên (đặc biệt trong tuần học chính trị/ sinh hoạt công dân đầu khoá của tân sinh viên), động viên sinh viên tích cực phối hợp chặt chẽ với CVHT của mình trong các hoạt động học tập, ngoại khoá hay cuộc sống cá nhân... Bản thân mỗi sinh viên phải có ý thức hợp tác với CVHT, chủ động trao đổi, xin ý kiến, chia sẻ tâm tư, nguyện vọng với CVHT khi gặp vướng mắc.

Như vậy, muốn đạt được hiệu quả tốt trong công tác CVHT cần phải có sự kết hợp và nỗ lực từ phía Nhà trường, Khoa chuyên ngành, mỗi CVHT và bản thân sinh viên, đặc biệt là mối quan hệ giữa CVHT với sinh viên. Trên đây là một vài đề xuất của nhóm tác giả nhằm phát huy vai trò của CVHT tại Trường Đại học Ngoại thương. Với vai trò đặc biệt quan trọng trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ, CVHT là người có ảnh hưởng trực tiếp tới quyết định chất lượng và sự thành công của sinh viên. Do đó, nâng cao chất lượng hỗ trợ tư vấn sinh viên trong quá trình học tập tại Trường là vấn đề vô cùng thiết thực và cần được Nhà trường chú trọng.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007), *Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ*, Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo Dục và Đào tạo.
2. Đại học Ngoại Thương (2009), *Quy định về đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngoại thương*, Quyết định số 409/QĐ-ĐHNT-QLĐT ngày 8/5/2009 của Hiệu trưởng Trường ĐH Ngoại thương.
3. Học viện Ngân hàng (2014), *Điều lệ Câu lạc bộ Cố vấn học tập*.
4. Bùi Quý Thuấn (2016), “Một số gợi ý nâng cao vai trò của cố vấn học tập trong đào tạo tín chỉ”, *Kỷ yếu Hội thảo Học viện Chính sách và Phát triển*.
5. Lê Việt Thủy (2015), *Xây dựng hệ thống CVHT tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân*.
6. Tài liệu hội nghị Nâng cao vai trò của CVHT tại Trường Đại học Cần Thơ, 6/2011.
7. www.daihocphuongdong.edu.vn, truy cập ngày 25/9/2016.